TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày 25-10-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, TP.HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Vũ Văn Lẫy.

- Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Việt Anh, Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đô, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 161/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 769/QĐST-HNGĐ ngày 24/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 841/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/10/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đoàn Hà T

Nơi cư trú: Tổ M 3, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trung Đ

Nơi cư trú: Tổ M 3, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/7/2019 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn là chị Đoàn Hà T trình bày: Chị và anh Nguyễn Trung Đ kết hôn với nhau tự nguyện, hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Chị và anh Nguyễn Trung Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận K, thành phố Hải Phòng ngày 14 tháng 3 năm 2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về chung sống tại nhà chị ở Tổ V 3, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, thời gian đầu hòa thuận, tuy nhiên đến cuối năm 2017 thì vợ chồng chị nảy sinh mâu thuẫn, lúc đó chị đã làm đơn xin ly hôn anh Đ tại Tòa án nhân dân

quận Kiến An, thành phố Hải Phòng và đã được Tòa án thụ lý giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, được sự động viên khuyên giải của gia đình, của Tòa án và cũng là lúc đó con chị còn quá nhỏ nên chị đã tự nguyện rút đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Kiến An. Tuy nhiên sau khi về sống cùng nhau, chị và anh Đ lại nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng căng thẳng. Nguyên nhân chính là do anh Đ không quan tâm, lo lắng, chăm sóc gia đình, chăm sóc vợ con, không có bất cứ trách nhiệm hoặc tình cảm gì đối với chị. Đến nay chị không thể chịu đựng được nữa, bản thân chị cũng không còn tình cảm gì đối với anh Đ, do vậy chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trung Đ.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Trung Đ có 01 con chung là Nguyễn Xuân Gia B, sinh ngày 25 tháng 7 năm 2017, cháu hiện sống chung cùng với chị. Hiện nay anh Đ không có việc làm, chỉ ham chơi, có khi mấy ngày mới về nhà, không chăm lo, chăm sóc con cùng chị. Do vậy chị nhận trực tiếp nuôi con chung đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Trung Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng đều vắng mặt nên không có lời khai.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn giải quyết cho chị Đoàn Hà T được ly hôn với anh Nguyễn Trung Đ. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Xuân Gia B cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung do chị T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Nguyễn Trung Đ hiện đang cư trú tại Tổ M 3, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng. Do đó, vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn là anh Nguyễn Trung Đ: Anh Nguyễn Trung Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Trung Đ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Hà T và anh Nguyễn Trung Đ kết hôn với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận K, thành phố Hải Phòng ngày 14 tháng 3 năm 2017, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Lời trình bày của chị Đoàn Hà T và tài liệu, chứng cứ xác minh thể hiện mâu thuẫn vợ, chồng chị T, anh Đ đã phát sinh do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống. Do mâu thuẫn căng thẳng, cuối năm 2017 chị T đã làm đơn xin ly hôn anh Đ và đã được Tòa án thụ lý giải quyết. Được sự động viên, khuyên giải của Tòa án, chị và anh Đ đã về đoàn tụ, nhưng sau đó mâu thuẫn vợ chồng lại nảy sinh và căng thẳng, trầm trọng hơn trước, đến nay không thể đoàn tụ được. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Đoàn Hà T và anh Nguyễn Trung Đ đã trầm trọng và kéo dài, đời sống chung thực tế đã không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Hà T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Đoàn Hà T và anh Nguyễn Trung Đ có 01 con chung là Nguyễn Xuân Gia B, sinh ngày 25 tháng 7 năm 2017. Lời khai của chị Đoàn Hà T và tài liệu, chứng cứ xác minh thể hiện: Chị Đoàn Hà T hiện đang trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Xuân Gia B. Hiện nay cháu B chưa đủ 36 tháng tuổi, để đảm bảo cho cháu Gia B phát triển một cách tốt nhất, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung là Nguyễn Xuân Gia B cho chị Đoàn Hà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Đây cũng là quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An tại phiên tòa.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Đoàn Hà T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị Đoàn Hà T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Đoàn Hà T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 233, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đoàn Hà T ly hôn anh Nguyễn Trung Đ.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Xuân Gia B, sinh ngày 25 tháng 7 năm 2017 cho chị Đoàn Hà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị Đoàn Hà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Đoàn Hà T phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Trang đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007290 ngày 22-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Chị Đoàn Hà T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Hà T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Nguyễn Trung Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiên theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An.
- UBND phường T, quận K, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 14/3/2017);
- Đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thông